

UBND TỈNH NINH BÌNH  
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN  
QUỸ ĐẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 361 /TB- TTPTQĐ

Ninh Bình, ngày 13 tháng 5 năm 2026

## THÔNG BÁO

V/v niêm yết, công khai dự thảo Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ của các hộ ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ tại địa phận phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Khoản 3 Điều 87 Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (quy định trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng); Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai; Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 49/2026/QĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai. Trung tâm phát triển quỹ đất Thông báo công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tới các hộ có đất ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ tại địa phận phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình.

### 1. Các căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện dự án

Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2025;

Quyết định số 279 /QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt dự án dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên



đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ;

Thông báo thu hồi đất 197/TB-UBND ngày 15/09/2025 của UBND phường Kim Bảng về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ tại địa phận phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình.

Các Thông báo thu hồi đất từ số 203 đến số 246/TB-UBND ngày 19/09/2025 của UBND phường Kim Bảng về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ tại địa phận phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình.

## **2. Cơ chế chính sách hiện nay**

Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đất đai;

Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị định số 49/2026/QĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Quyết định số 190/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Nghị Quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc quy định một số chính sách hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Nghị Quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Quyết định số 178/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Dự thảo phương án giá đất cụ thể của phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành hai bên đường vành đai 5 - vùng thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ đường D5, huyện Kim Bảng đến cầu Tiên Tân (đê sông Nhuệ) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục; chỉnh trang hạ tầng 2 bên tạo cảnh quan đoạn từ đường ĐT.498 (đường N3 trong quy hoạch tỉnh) đến sông Nhuệ tại địa phận phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình. Giá đất cụ thể đối với đất trồng cây hàng năm tại phường Kim Bảng là: 90.000 đồng/m<sup>2</sup>.

**3. Dự thảo giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ** (có dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ kèm theo thông báo này).

**4. Thời gian, hình thức công khai:**

- Thời gian công khai: Trong thời hạn **10 ngày** kể từ ngày thông báo.
- Hình thức công khai:
  - + Niêm yết dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB của các hộ tại trụ sở UBND phường Kim Bảng (Hội trường nhà văn hóa); nhà văn hóa TDP số 1; nhà văn hóa TDP Đặng Xá (có thiết lập biên bản).
  - + Gửi thông báo này kèm phương án chi tiết tới từng hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi, tài sản, công trình bị ảnh hưởng dự án.
  - + Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường (đề nghị UBND phường chỉ đạo thực hiện).

Trung tâm PTQĐ tỉnh thông báo và đề nghị các hộ khi nhận được dự thảo phương án chi tiết chủ động kiểm tra, đối chiếu, nếu có thiếu sót hoặc chưa rõ mục nào đề nghị phản ánh bằng đơn (nội dung ngắn gọn, ghi rõ các hạng mục thiếu sót, các hạng mục cần kiểm tra, làm rõ) gửi về đồng chí chuyên viên Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường Kim Bảng để tổng hợp. Sau khi kết thúc thời gian công khai Trung tâm PTQĐ phối hợp với UBND phường Kim Bảng, các đơn vị có liên quan tổ chức họp trực tiếp với các hộ để giải đáp, làm rõ các thắc mắc (nếu có) và thực hiện quy trình các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Ban giám đốc;
- Chi nhánh TT PTQĐ 1;
- UBND phường Kim Bảng;
- Hộ có đất, tài sản bị ảnh hưởng;
- Lưu: VT, CNQĐ1.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Khánh**



**DANH SÁCH TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CỦA CÁC HỘ ẢNH HƯỞNG BỒI DƯỠNG: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG BỘ SONG HÀNH HAI BÊN VÀNH ĐAI 5 - VÙNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI (GIAI ĐOẠN 1), ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG D5, HUYỆN KIM BẢNG ĐẾN CẦU TIỀN TÂN (ĐỀ SÔNG NHUỆ) VÀ MỘT BÊN ĐOẠN TỪ NÚT GIAO VỚI ĐƯỜNG NÓI CAO TỐC TẠI XÃ BÌNH NGHĨA, HUYỆN BÌNH LỤC, CHỈNH TRANG HẠ TẦNG 2 BÊN TẠO CẢNH QUAN ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG ĐT. 498 (ĐƯỜNG N3 TRONG QUY HOẠCH TỈNH) ĐẾN SÔNG NHUỆ TẠI ĐỊA PHẬN PHƯỜNG KIM BẢNG, TỈNH NINH BÌNH (ĐỢT 5)**

DVT: Đồng										
STT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích thu hồi (m2)	Diện tích bồi thường hỗ trợ(m2)	Kinh phí bồi thường về đất	Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tiếp (vợ Trương Thị Quế)	TDP số 1	2.438	2.438	219.420.000	585.120.000	46.116.000	21.942.000	872.598.000	
2	Nguyễn Văn Trường (vợ Nguyễn Thị Liệu)	TDP số 1	1.186	1.186	106.740.000	284.640.000	32.940.000	10.674.000	434.994.000	
3	Lê Văn Ninh (vợ Dương Thị Lâm)	TDP số 1	1.011	1.011	90.990.000	242.640.000	46.116.000	9.099.000	388.845.000	
4	Lê Văn Thắng (vợ Trương Thị Tuyền)	TDP số 1	1.767	1.767	159.030.000	424.080.000	39.528.000	15.903.000	638.541.000	
5	Nguyễn Văn Khoa (vợ Dương Thị Chiêm)	TDP số 1	1.583	1.583	142.470.000	379.920.000	32.940.000	14.247.000	569.577.000	
6	Lê Văn Tuấn (vợ Lê Thị Thu Hương)	TDP số 1	1.423	1.423	128.070.000	341.520.000	39.528.000	12.807.000	521.925.000	
7	Nguyễn Văn Công (vợ Lê Thị Lưu)	TDP số 1	949	949	85.410.000	227.760.000	39.528.000	8.541.000	361.239.000	
8	Nguyễn Văn Lanh (vợ Nguyễn Thị Xuân)	TDP số 1	831	831	74.790.000	199.440.000	46.116.000	7.479.000	327.825.000	
9	Lê Văn Ba (vợ Lê Thị Liên)	TDP số 1	1.197	1.197	107.730.000	287.280.000	26.352.000	10.773.000	432.135.000	
10	Lê Văn Thơ	TDP số 1	281	281	25.290.000	67.440.000	3.294.000	2.529.000	98.553.000	
11	Lê Văn Thắng (vợ Nguyễn Thị Chiên)	TDP số 1	1.137	1.137	102.330.000	272.880.000	26.352.000	10.233.000	411.795.000	
12	Lê Văn Tạo (vợ Trương Thị Huệ)	TDP số 1	1.255	1.255	112.950.000	301.200.000	19.764.000	11.295.000	445.209.000	
13	Lê Văn Đoàn (vợ Nguyễn Thị Chuyên)	TDP số 1	622	622	55.980.000	149.280.000	23.058.000	5.598.000	233.916.000	
14	Lê Văn Tư	TDP số 1	157	157	14.130.000	37.680.000	9.882.000	1.413.000	63.105.000	
15	Nguyễn Văn Lãng (vợ Chu Thị Liên)	TDP số 1	1.174	1.174	105.660.000	281.760.000	59.292.000	10.566.000	457.278.000	
16	Nguyễn Văn Dũng	TDP số 1	561	561	50.490.000	134.640.000	39.528.000	5.049.000	229.707.000	
17	Lê Văn Bảo (vợ Phan Thị Hương)	TDP số 1	671	671	60.390.000	161.040.000	26.352.000	6.039.000	253.821.000	
18	Nguyễn Thị Lộc (chồng Lê Văn Trại)	TDP số 1	1.094	1.094	98.460.000	262.560.000	32.940.000	9.846.000	403.806.000	
19	Nguyễn Văn Kỹ (vợ Lê Thị Toa)	TDP số 1	646	646	58.140.000	155.040.000	52.704.000	5.814.000	271.698.000	
20	Lê Văn Thanh - Lê Đức Thanh (vợ Trịnh Thị Hương)	TDP số 1	460	460	41.400.000	110.400.000	26.352.000	4.140.000	182.292.000	
21	Nguyễn Thị Hải	TDP số 1	634	634	57.060.000	152.160.000	13.176.000	5.706.000	228.102.000	
22	Lê Văn Dân (vợ Lê Thị Thắm)	TDP số 1	634	634	57.060.000	152.160.000	26.352.000	5.706.000	241.278.000	
23	Lê Văn Khuê (vợ Trương Thị Đương)	TDP số 1	1.321	1.321	118.890.000	317.040.000	32.940.000	11.889.000	480.759.000	

STT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích thu hồi (m2)	Diện tích bồi thường hỗ trợ(m2)	Kinh phí bồi thường về đất	Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
24	Lê Văn Lượng (vợ Nguyễn Thi Chiến)	TDP số 1	1.390	1.390	125.100.000	333.600.000	39.528.000	12.510.000	510.738.000	
25	UB		47.472,5	0						
<b>TỔNG</b>			<b>71.894,5</b>	<b>24.422</b>	<b>2.197.980.000</b>	<b>5.861.280.000</b>	<b>780.678.000</b>	<b>219.798.000</b>	<b>9.059.736.000</b>	